

Họ và tên:			ÔN TẬP TUẦN 2 - LỚP 5 MÔN: TIẾNG VIỆT	
  	NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN			

(2) **A. ĐỌC THÀNH TIẾNG:**/2đ

Học sinh đọc thành tiếng 1 đoạn của bài **“Bến sông tuổi thơ”**

(8) **B. ĐỌC – HIỂU:**

Bến sông tuổi thơ

Từ khi sinh ra và lớn lên, tôi đã thấy trước nhà có một dòng sông êm đềm lững lờ con nước, có hàng bần xanh soi bóng nghiêng nghiêng...

Mỗi chiều, bọn trẻ chúng tôi tụ năm tụ bảy ở bến sông, vui đùa đủ các trò của tuổi con nít. Chúng tôi thường lấy chén muối ớt hoặc chén mắm đồng rồi rù nhau hái những trái bần để ăn. Hôm nào lỡ tay cho nhiều ớt quá thì cả bọn vừa ăn vừa hít hà vì cay.

Những ngày nước ròng nước lớn, con sông mang phù sa bồi đắp cho cây bần ngày một lần ra sông. Chiều chiều, gió từ phía sông thổi về man mác, những bông hoa bần tím tím nở xoè, từng cánh hoa thì nhau rơi xuống rồi cuộn trôi theo dòng nước. Thỉnh thoảng lại nghe những trái bần chín rớt tòm xuống sông, âm thanh rất đổi quen thuộc và gần gũi với bọn trẻ sống ở xứ cù lao này.

Trái bần chua cũng là một đặc sản của quê tôi. Vì trái bần mà đem nấu canh chua cá bóng sao hay cá bông lau thì khó có món nào ngon hơn được. Cá bông lau là thứ cá ngon quý hiếm, chỉ có theo mùa, còn cá bóng sao thì ngược lại, có quanh năm. Khi rảnh rỗi, chúng tôi chỉ cần xuống bãi sông lội một lát là kiếm được cá, lượm vài ba trái bần là nấu được nồi canh chua. Ai đến cù lao quê tôi mà chưa từng thưởng thức món canh này thì cũng xem như chưa đến.

Mỗi lần đi đâu xa nhà, tôi lại nhớ bến sông quê có hàng bần nở hoa tím chờ gió thổi qua. Khi đó, tôi tưởng đâu như có hương thơm của những trái bần chín và mùi vị của canh cá bóng sao nấu với trái bần chua. Những cây bần con bên sông vẫn cứ tiếp tục mọc lên để duy trì màu xanh bờ bãi cù lao quê hương tôi.

Khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng

(0.5) **1. Nhân vật “tôi” trong bài lớn lên ở đâu?**

- A. Trên một hòn đảo hoang.
- B. Trên bãi biển miền Trung.
- C. Ở vùng núi cao.
- D. Ở xứ cù lao bên bến sông.

(0.5) **2. Chi tiết nào cho thấy tuổi thơ nhân vật “tôi” gắn bó với bến sông?**

- A. Thường ra sông tắm mỗi ngày
- B. Thường tụ họp vui chơi, hái bần, ăn mắm ớt
- C. Chèo thuyền đi khắp nơi
- D. Câu cá cùng người lớn.

(0.5) **3. Món ăn gắn liền với trái bần mà tác giả nhắc đến là gì?**

- A. Canh chua me cá lóc
- B. Cá kho bần chua
- C. Lẩu cá nấu trái bần
- D. Canh chua cá bóng sao nấu với trái bần chua.

(0.5) **4. Nhân vật “tôi” thể hiện tình cảm với quê hương như thế nào?**

- A. Chỉ miêu tả cảnh vật khách quan
- B. Nhớ bến sông, nhớ mùi hương hoa bần và món ăn quê nhà
- C. So sánh quê mình với thành phố
- D. Chỉ kể lại kỉ niệm tuổi thơ.

(1) 5. Qua bài đọc, em yêu thích hình ảnh nào của vùng đất cù lao? Vì sao?

(1) 6. Nối để được câu thành ngữ có chứa cặp từ đồng nghĩa:

Mồm năm
Non xanh
Học hay
Ăn to

cày biết.
miệng mười.
nói lớn.
nước biếc.

(1) 7. Giải ô chữ dưới đây

- (1) Từ đồng nghĩa với “Tổ quốc”
- (2) Từ đồng nghĩa với “hồi tưởng”
- (3) Từ đồng nghĩa với “siêng năng”
- (4) Từ đồng nghĩa với “miệt mài”
- (5) Từ đồng nghĩa với “chiếm bao”

(1)	Đ					
(2)			N			
(3)	C					
(4)		M			M	
(5)				M		

(1) 8. Tìm hai từ đồng nghĩa với từ hàng dọc tô đậm trong ô chữ ở bài 7:

(2) 9. Gạch dưới từ trong ngoặc phù hợp để hoàn thành đoạn văn sau:

Gió heo may làm (chuyển động/ lay động) những bông cỏ may (phảng phất/ phát phơ) bên triền đê. Con trâu già đang (tung tăng/ thung thăng) gặm đám cỏ xanh rì. Tôi bước đi chầm chậm trên con đường quen thuộc thuở nhỏ. Đã lâu lắm rồi, nay tôi mới được trở về với (quê quán/ quê hương).

(10) C. VIẾT SÁNG TẠO

ĐỀ BÀI: Em hãy lập dàn ý cho bài văn tả một cảnh đẹp ở quê hương em hoặc nơi em ở:

Gợi ý: - Mở bài: Giới thiệu cảnh chọn tả (Tên cảnh, địa điểm, thời gian)

- Thân bài:

+ Cách 1: Tả đặc điểm nổi bật của cảnh (Với mỗi bộ phận của cảnh, chọn tả những đặc điểm nổi bật; Sử dụng từ ngữ gợi tả hình dáng, màu sắc, âm thanh, hương vị,.... Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá...)

+ Cách 2: Tả sự thay đổi của cảnh theo thời gian (Chọn tả đặc điểm nổi bật của cảnh có sự thay đổi rõ rệt vào các thời điểm quan sát; Sử dụng từ ngữ gợi tả hình dáng, màu sắc, âm thanh, hương vị,.... Sử dụng biện pháp so sánh, nhân hoá...)

- Kết bài: Nêu nhận xét, tình cảm, cảm xúc... về cảnh chọn tả hoặc liên hệ thực tế.